

## ĐỀ LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

### ĐỀ SỐ 4

**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM**

<b>Thời gian làm bài:</b>	195 phút (không kể thời gian phát đề)
<b>Tổng số câu hỏi:</b>	150 câu
<b>Dạng câu hỏi:</b>	Trắc nghiệm 4 lựa chọn (Chỉ có duy nhất 1 phương án đúng) và điền đáp án đúng
<b>Cách làm bài:</b>	Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

### CẤU TRÚC BÀI THI

Nội dung		Số câu (câu)	Thời gian (phút)
Phần 1: Tư duy định lượng – Toán học		50	75
Phần 2: Tư duy định tính – Ngữ văn		50	60
Phần 3: Khoa học	3.1. Lịch sử	10	60
	3.2. Địa lí	10	
	3.3. Vật lí	10	
	3.4. Hóa học	10	
	3.5. Sinh học	10	

### NỘI DUNG BÀI THI



#### PHẦN 1. TƯ DUY ĐỊNH LƯỢNG – Lĩnh vực: Toán học

**Câu 1 (ID: 476971):**

	Số giờ làm việc TB tuần đối với người LĐ toàn thời gian		Số giờ làm việc TB tuần đối với người LĐ bán thời gian	
	Nữ	Nam	Nữ	Nam
<b>Đất nước</b>				
<b>Hy Lạp</b>	39,9	42,5	29,3	30
<b>Hà Lan</b>	38	38	29,2	28,3
<b>Anh</b>	37	37,5	28	29
<b>Nga</b>	39,2	40,4	34	32

Ở quốc gia nào, số giờ làm việc trung bình của người lao động nữ cao hơn những quốc gia còn lại?

- A. Hy Lạp      B. Hà Lan      C. Anh      D. Nga

**Câu 2 (ID: 406059):** Cho chuyển động xác định bởi phương trình  $S(t) = \frac{-1}{4}t^4 + 3t^2 - 2t - 4$ , trong đó  $t$  tính bằng giây (s) và  $S$  tính bằng mét (m). Tại thời điểm nào, giá tốc của chuyển động đạt giá trị lớn nhất?

- A.  $t = \sqrt{3}$       B.  $t = \sqrt{2}$       C.  $t = 2$       D.  $t = 0$

**Câu 3 (ID: 448844):** Tìm nghiệm của phương trình  $\log_2(x-5) = 4$

- A.  $x = 7$                       B.  $x = 11$                       C.  $x = 21$                       D.  $x = 13$

**Câu 4 (ID: 220920):** Nghiệm của hệ phương trình  $\begin{cases} \sqrt{\frac{1-x}{2y+1}} + \sqrt{\frac{2y+1}{1-x}} = 2 \\ x - y = 1 \end{cases}$  là:

- A.  $x = \frac{3}{4}; y = \frac{-1}{3}$                       B.  $x = \frac{-4}{3}; y = \frac{1}{3}$                       C.  $x = \frac{3}{4}; y = \frac{1}{3}$                       D. Vô nghiệm

**Câu 5 (ID: 337457):** Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho điểm M, N, P lần lượt là điểm biểu diễn của các số phức  $2+3i, 1-2i, -3+i$ . Tọa độ điểm Q sao cho tứ giác MNPQ là hình bình hành là

- A.  $Q(0;2)$                       B.  $Q(6;0)$                       C.  $Q(-2;6)$                       D.  $D(-4;-4)$

**Câu 6 (ID: 421320):** Trong không gian Oxyz cho  $A(1;1;-2), B(2;0;3), C(-2;4;1)$ . Mặt phẳng đi qua A và vuông góc với đường thẳng BC có phương trình là:

- A.  $x + y - 2z - 6 = 0$ .                      B.  $2x - 2y + z + 2 = 0$ .                      C.  $2x + 2y + z - 2 = 0$ .                      D.  $x + y - 2z + 2 = 0$ .

**Câu 7 (ID: 419183):** Trong không gian Oxyz, hình chiếu vuông góc của điểm  $M(1;-2;3)$  lên mặt phẳng (Oyz) là:

- A.  $A(1;-2;3)$                       B.  $A(0;-2;3)$                       C.  $A(1;-2;0)$                       D.  $A(1;0;3)$

**Câu 8 (ID: 474187):** Bất phương trình  $2x + \frac{3}{2x-4} < 3 + \frac{3}{2x-4}$  tương đương với

- A.  $2x < 3$                       B.  $x < \frac{3}{2}$  và  $x \neq 2$                       C.  $x < \frac{3}{2}$                       D. Tất cả đều đúng

**Câu 9 (ID: 302055):** Phương trình  $\sin^2 x + \sqrt{3} \sin x \cos x = 1$  có bao nhiêu nghiệm thuộc  $[0; 3\pi]$ .

- A. 7                      B. 6                      C. 4                      D. 5

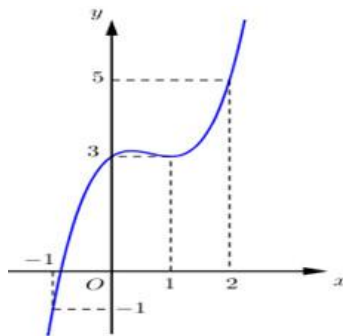
**Câu 10 (ID: 415419):** Trên một cái bảng đã ghi sẵn các số tự nhiên từ 1 đến 2020. Ta thực hiện công việc như sau: xóa hai số bất kì trên bảng rồi ghi lại một số tự nhiên bằng tổng của hai số vừa xóa, cứ thực hiện công việc như vậy cho đến khi trên bảng chỉ còn một số. Số cuối cùng còn lại trên bảng là:

- A. 4040                      B. 2041210                      C. 4082420                      D. 2020

**Câu 11 (ID: 411264):** Họ nguyên hàm  $\int \frac{x^2 + 2x + 3}{x+1} dx$  bằng:

- A.  $\frac{x^2}{2} + x - 2\ln|x+1| + C$                       B.  $\frac{x^2}{2} + x - \frac{1}{(x+1)^2} + C$                       C.  $\frac{x^2}{2} + x + 2\ln|x+1| + C$                       D.  $x^2 + x + 2\ln|x+1| + C$

**Câu 12 (ID: 311843):** Cho hàm số  $y = f(x)$  xác định, liên tục trên  $\mathbb{R}$  và có đồ thị như hình vẽ. Có bao nhiêu giá trị nguyên của m để phương trình  $f(2 - \sqrt{2x - x^2}) = m$  có nghiệm?



- A. 6                                      B. 7                                      C. 3                                      D. 2

**Câu 13 (ID: 405931):** Một ô tô đang chạy với vận tốc  $15(m/s)$  thì tăng tốc chuyển động nhanh dần với gia tốc  $a = 3t - 8(m/s^2)$ , trong đó  $t$  là khoảng thời gian tính bằng giây kể từ lúc tăng tốc. Hỏi sau 10 giây tăng vận tốc ô tô đi được bao nhiêu mét?

- A. 150                                      B. 180                                      C. 246                                      D. 250

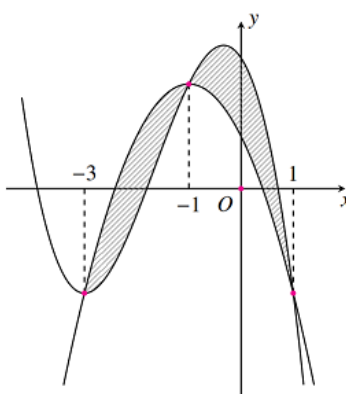
**Câu 14 (ID: 443388):** Một người gửi 300 triệu đồng vào ngân hàng theo thể thức lãi kép kì hạn 1 quý và lãi suất 1,75% một quý. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu tháng người gửi có ít nhất 500 triệu đồng (bao gồm cả vốn lẫn lãi) từ số vốn ban đầu? (Giả sử lãi suất không thay đổi).

- A. 81 tháng                                      B. 30 tháng                                      C. 45 tháng                                      D. 90 tháng

**Câu 15 (ID: 444453):** Tập nghiệm của bất phương trình  $\log_{\frac{1}{2}}(3x-2) > \log_{\frac{1}{2}}(4-x)$  là

- A.  $S = \left(\frac{2}{3}; 3\right)$ .                                      B.  $S = \left(-\infty; \frac{3}{2}\right)$ .                                      C.  $S = \left(\frac{2}{3}; \frac{3}{2}\right)$ .                                      D.  $S = \left(\frac{3}{2}; 4\right)$ .

**Câu 16 (ID: 422291):** Hình bên vẽ đồ thị các hàm số  $f(x) = -x^2 - 2x + 1$  và  $g(x) = -\frac{1}{2}x^3 - \frac{5}{2}x^2 - \frac{3}{2}x + \frac{5}{2}$ . Diện tích phân gạch chéo trong hình bằng



- A.  $\int_{-3}^{-1} [f(x) - g(x)] dx + \int_{-1}^1 [g(x) - f(x)] dx$                                       B.  $\int_{-3}^{-1} [g(x) - f(x)] dx + \int_{-1}^1 [f(x) - g(x)] dx$   
 C.  $\int_{-3}^{-1} [f(x) - g(x)] dx + \int_{-1}^1 [f(x) - g(x)] dx$                                       D.  $\int_{-3}^{-1} [g(x) - f(x)] dx + \int_{-1}^1 [g(x) - f(x)] dx$

**Câu 17 (ID: 469434):** Cho hàm số  $y = \frac{mx-18}{x-2m}$ . Gọi  $S$  là tập hợp các giá trị nguyên của tham số  $m$  để hàm số đồng biến trên khoảng  $(2; +\infty)$ . Tổng các phần tử của  $S$  bằng:

A. -2

B. -3

C. 2

D. -5

**Câu 18 (ID: 404873):** Biết  $z = a + bi$  ( $a, b \in \mathbb{R}$ ) là nghiệm của phương trình  $(1 + 2i)z + (3 - 4i)\bar{z} = -42 - 54i$ . Khi đó  $a + b$  bằng

A. 27

B. -3

C. 3

D. -27

**Câu 19 (ID: 402714):** Tập hợp các điểm biểu diễn các số phức  $z$  thỏa mãn  $|z + i - 1| = |\bar{z} - 2i|$  là:

A. Một đường thẳng.

B. Một đường tròn.

C. Một Parabol.

D. Một Elip.

**Câu 20 (ID: 374725):** Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, cho hình vuông ABCD có diện tích bằng 10 và  $A \in d: x - y - 2 = 0, CD: 3x - y = 0$ . Với  $x_C > 0$ , số điểm C tìm được là

A. 3

B. 2

C. 1

D. 4

**Câu 21 (ID: 399029):** Cho hai đường tròn  $(C_1): x^2 + y^2 = 4$  và  $(C_2): x^2 + y^2 - 2(2m - 1)x - 2(m - 2)y + m + 6 = 0$ . Xác định  $m$  để hai đường tròn trên tiếp xúc ngoài với nhau.

A.  $m = 0$

B.  $m = 2$

C.  $m = 1$

D.  $m = 3$

**Câu 22 (ID: 331519):** Trong không gian Oxyz, viết phương trình của mặt phẳng  $(P)$  biết  $(P)$  đi qua hai điểm  $M(0; -1; 0), N(-1; 1; 1)$  và vuông góc với mặt phẳng  $(Oxz)$ .

A.  $(P): x + z + 1 = 0$

B.  $(P): x - z = 0$

C.  $(P): z = 0$

D.  $(P): x + z = 0$

**Câu 23 (ID: 416825):** Cho hình nón có góc ở đỉnh bằng  $120^\circ$  và đường cao bằng 2. Tính diện tích xung quanh của hình nón đã cho.

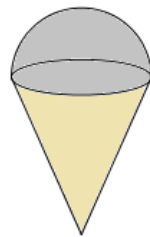
A.  $16\sqrt{3}\pi$

B.  $8\sqrt{3}\pi$

C.  $4\sqrt{3}\pi$

D.  $8\pi$

**Câu 24 (ID: 381509):** Một que kem ốc quế gồm hai phần: phần kem có dạng hình cầu, phần ốc quế có dạng hình nón. Giả sử hình cầu và hình nón cùng có bán kính bằng  $3\text{cm}$ , chiều cao hình nón là  $9\text{cm}$ . Thể tích của que kem (bao gồm cả phần không gian bên trong ốc quế không chứa kem) có giá trị bằng:



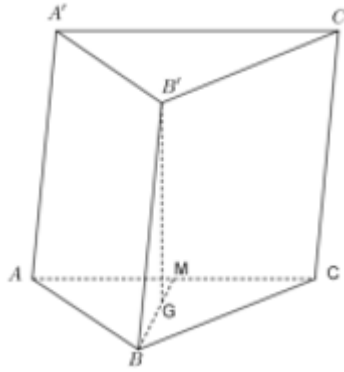
A.  $45\pi(\text{cm}^3)$

B.  $81\pi(\text{cm}^3)$

C.  $81(\text{cm}^3)$

D.  $45(\text{cm}^3)$

**Câu 25 (ID: 467551):** Cho hình lăng trụ  $ABC.A'B'C'$  có  $AA' = 2\sqrt{13}a$ , tam giác ABC vuông tại C và  $\angle ABC = 30^\circ$ , góc giữa cạnh bên  $CC'$  và mặt đáy  $(ABC)$  bằng  $60^\circ$ . Hình chiếu vuông góc của B' lên mặt phẳng  $(ABC)$  trùng với trọng tâm của tam giác ABC. Thể tích của khối tứ diện  $A'ABC$  theo  $a$  bằng:



- A.  $\frac{33\sqrt{39}a^3}{4}$       B.  $\frac{9\sqrt{13}a^3}{2}$       C.  $\frac{99\sqrt{13}a^3}{8}$       D.  $\frac{27\sqrt{13}a^3}{2}$

**Câu 26 (ID: 392723):** Cho tứ diện ABCD có  $AC = a, BD = 3a$ . Gọi  $M$  và  $N$  lần lượt là trung điểm của AD và BC. Biết AC vuông góc với BD. Tính độ dài đoạn thẳng MN theo  $a$ .

- A.  $MN = \frac{3a\sqrt{2}}{2}$       B.  $MN = \frac{a\sqrt{6}}{3}$       C.  $MN = \frac{a\sqrt{10}}{2}$       D.  $MN = \frac{2a\sqrt{3}}{3}$

**Câu 27 (ID: 458072):** Trong không gian cho hai điểm A, B cố định và độ dài đoạn thẳng AB bằng 4. Biết rằng tập hợp các điểm  $M$  sao cho  $MA = 3MB$  là một mặt cầu. Tìm bán kính  $R$  của mặt cầu đó?

- A.  $R = 3$ .      B.  $R = \frac{9}{2}$ .      C.  $R = \frac{3}{2}$ .      D.  $R = 1$ .

**Câu 28 (ID: 422841):** Trong không gian Oxyz, cho mặt phẳng  $(P): 3x - y + z - 7 = 0$ . Phương trình đường thẳng  $\Delta$  đi qua điểm  $A(2; -3; 1)$  và vuông góc với mặt phẳng  $(P)$  là:

- A.  $\begin{cases} x = 3 + 2t \\ y = -1 - 3t \\ z = 1 + t \end{cases}$       B.  $\begin{cases} x = 2 - 3t \\ y = -3 - t \\ z = 1 - t \end{cases}$       C.  $\begin{cases} x = 3 - 2t \\ y = -1 - 3t \\ z = 1 + t \end{cases}$       D.  $\begin{cases} x = 2 + 3t \\ y = -3 - t \\ z = 1 + t \end{cases}$

**Câu 29 (ID: 460172):** Cho hàm số  $y = f(x)$  có đạo hàm  $f'(x) = (x+1)^2(x-3)$ . Tìm số điểm cực trị của hàm số  $g(x) = f(\sqrt{x^2 + 2x + 6})$ .

- A. 1      B. 2      C. 3      D. 5

**Câu 30 (ID: 436764):** Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz cho  $A(0; 1; 0)$ ,  $B(2; 2; 2)$ ,  $C(-2; 3; 1)$  và đường thẳng  $d: \frac{x-1}{2} = \frac{y+2}{-1} = \frac{z-3}{2}$ . Tìm điểm  $M \in d$  sao cho thể tích tứ diện MABC bằng 3.

- A.  $\left(-\frac{3}{2}; -\frac{3}{4}; \frac{1}{2}\right); \left(-\frac{15}{2}; \frac{9}{4}; -\frac{11}{2}\right)$       B.  $\left(-\frac{3}{5}; -\frac{3}{4}; \frac{1}{2}\right); \left(-\frac{15}{2}; \frac{9}{4}; \frac{11}{2}\right)$   
C.  $\left(\frac{3}{2}; -\frac{3}{4}; \frac{1}{2}\right); \left(\frac{15}{2}; \frac{9}{4}; \frac{11}{2}\right)$       D.  $\left(\frac{3}{5}; -\frac{3}{4}; \frac{1}{2}\right); \left(\frac{15}{2}; \frac{9}{4}; \frac{11}{2}\right)$

**Câu 31 (ID: 458171):** Cho hàm số  $y = f(x)$  có đạo hàm  $f'(x) = (x-1)^3[x^2 + (4m-5)x + m^2 - 7m + 6]$ ,  $\forall x \in \mathbb{R}$ . Có bao nhiêu số nguyên  $m$  để hàm số  $g(x) = f(|x|)$  có đúng 5 điểm cực trị?

A. 4.

B. 2.

C. 5.

D. 3.

**Câu 32 (ID: 476972):** Tìm  $m$  để phương trình  $2x - 4 = 3\sqrt{x - m}$  có nghiệm.

A.  $2 \leq m \leq \frac{41}{16}$

B.  $m \leq \frac{41}{16}$

C.  $m \geq 2$

D.  $2 < m \leq \frac{41}{16}$

**Câu 33 (ID: 414441):** Cho hàm số  $y = f(x)$  liên tục trên tập số thực thỏa mãn  $f(x) + (5x - 2)f(5x^2 - 4x)$

$= 50x^3 - 60x^2 + 23x - 1 \quad \forall x \in \mathbb{R}$ . Giá trị của biểu thức  $\int_0^1 f(x) dx$  bằng:

A. 2

B. 1

C. 3

D. 6

**Câu 34 (ID: 446118):** Một bài trắc nghiệm có 10 câu hỏi, mỗi câu có 4 phương án lựa chọn trong đó chỉ có 1 phương án đúng. Mỗi câu đúng được 5 điểm, mỗi câu sai bị trừ 2 điểm. Một học sinh do không học bài nên đánh hù họa cho mỗi câu. Tính xác suất để học sinh đó nhận điểm dưới 1.

A. 0,6.

B. 0,53.

C. 0,49.

D. 0,51.

**Câu 35 (ID: 447952):** Cho tứ diện ABCD có  $AB, AC, AD$  đôi một vuông góc với  $AB = 6a, AC = 9a, AD = 3a$ . Gọi  $M, N, P$  lần lượt là trọng tâm các tam giác  $ABC, ACD, ADB$ . Thể tích của khối tứ diện AMNP bằng:

A.  $2a^3$

B.  $4a^3$

C.  $6a^3$

D.  $8a^3$

**Câu 36 (ID: 458095):** Tiếp tuyến của đồ thị hàm số  $y = \frac{x+1}{2x-3}$  tại điểm có hoành độ  $x_0 = -1$  có hệ số góc bằng bao nhiêu?

**Đáp án:** .....

**Câu 37 (ID: 460866):** Cho hàm số  $y = f(x)$  có đạo hàm  $f'(x) = (\ln x + 1)(e^x - 2019)(x + 1)$  trên khoảng  $(0; +\infty)$ . Hỏi hàm số  $y = f(x)$  có bao nhiêu điểm cực trị?

**Đáp án:** .....

**Câu 38 (ID: 406557):** Trong không gian  $Oxyz$ , tính khoảng cách giữa hai mặt phẳng  $(P): 2x + 2y - z - 11 = 0$  và  $(Q): 2x + 2y - z + 4 = 0$

**Đáp án:** .....

**Câu 39 (ID: 435916):** Trong kì thi học sinh giỏi có 10 học sinh đạt tối đa điểm môn Toán trong đó có 4 học sinh nam và 6 học sinh nữ. Nhà trường muốn chọn một nhóm 5 học sinh trong 10 học sinh trên để tham dự buổi lễ tuyên dương khen thưởng. Tính số cách chọn một nhóm gồm 5 học sinh mà có cả nam và nữ và số học sinh nam ít hơn số học sinh nữ.

**Đáp án:** .....

**Câu 40 (ID: 452972):** Cho hàm số  $f(x)$  liên tục trên  $\mathbb{R}$  và  $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{f(x) - 1}{x^2 - x - 2} = 3$ . Tính  $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{f^3(x) + 3f(x) - 4}{x^2 - 2x}$

**Đáp án:** .....

**Câu 41 (ID: 357509):** Giá trị nhỏ nhất của hàm số  $y = x^2 - 4x + 5$  là?

**Đáp án:** .....



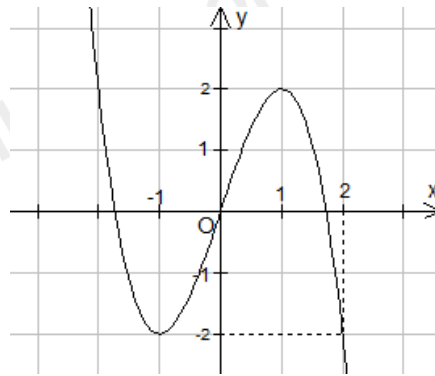
**Câu 42 (ID: 436794):** Tìm tham số  $m$  để hàm số  $y = \frac{1}{3}x^3 - mx^2 + (m+2)x + 2018$  không có cực trị?

**Đáp án:** .....

**Câu 43 (ID: 464256):** Tính diện tích  $S$  của hình phẳng  $(H)$  giới hạn bởi các đường cong  $y = -x^3 + 12x$  và  $y = -x^2$ .

**Đáp án:** .....

**Câu 44 (ID: 438775):** Cho hàm số  $y = f(x)$  liên tục trên  $\mathbb{R}$  và có đồ thị như hình vẽ.



Số nghiệm của phương trình  $f(f(x)) = -2$  là

**Đáp án:** .....

**Câu 45 (ID: 345620):** Tính giá trị biểu thức  $T = |z_1 - z_2|^2$ , biết  $z_1, z_2$  là các số phức thỏa mãn đồng thời  $|z| = 5$  và  $|z - (7 + 7i)| = 5$ .

**Đáp án:** .....

**Câu 46 (ID: 422844):** Cho hình hộp chữ nhật  $ABCD.A'B'C'D'$  có  $AA' = a$ ,  $AD = a\sqrt{3}$ . Góc giữa hai mặt phẳng  $(ABC'D')$  và  $(ABCD)$  bằng:

**Đáp án:** .....

**Câu 47 (ID: 476102):** Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho mặt phẳng  $(P): 2x - 2y - z + 7 = 0$  và điểm  $A(1; 1; -2)$ . Điểm  $H(a; b; c)$  là hình chiếu vuông góc của  $A$  trên  $(P)$ . Tổng  $a + b + c$  bằng:

**Đáp án:** .....

**Câu 48 (ID: 476135):** Xét các số thực dương  $a$  và  $b$  thỏa mãn  $\log_3(1+ab) = \frac{1}{2} + \log_3(b-a)$ . Giá trị nhỏ nhất

của biểu thức  $P = \frac{(1+a^2)(1+b^2)}{a(a+b)}$  bằng:

**Đáp án:** .....

**Câu 49 (ID: 470095):** Cho tứ diện  $OABC$  có ba cạnh  $OA, OB, OC$  đôi một vuông góc với nhau. Biết khoảng cách từ điểm  $O$  đến các đường thẳng  $BC, CA, AB$  lần lượt là  $a, a\sqrt{2}, a\sqrt{3}$ . Tính khoảng cách từ điểm  $O$  đến mặt phẳng  $(ABC)$  theo  $a$ .

**Đáp án:** .....

**Câu 50 (ID: 270456):** Ông A dự định sử dụng hết  $6,5m^3$  kính để làm một bể cá bằng kính có dạng hình hộp chữ nhật không nắp, chiều dài gấp đôi chiều rộng (các mối ghép có kích thước không đáng kể). Bể cá có dung tích lớn nhất bằng bao nhiêu (kết quả làm tròn đến hàng phần trăm)?

**Đáp án:** .....



**PHẦN 2. TƯ DUY ĐỊNH TÍNH – Lĩnh vực: Ngữ văn – Ngôn ngữ**

**(ID: 477088):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 51 đến 55:*

*Tây Tiến* đoàn binh không mọc tóc

*Quân* xanh màu lá dữ oai hùm

*Mắt* trừng gửi mộng qua biên giới

*Đêm* mơ Hà Nội dáng Kiều thơm

*Rải* rác biên cương mồ viễn xứ

*Chiến* trường đi chẳng tiếc đời xanh

*Áo* bào thay chiếu anh về đất

*Sông* Mã gầm lên khúc độc hành

(Trích *Tây Tiến*, Quang Dũng, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 1, trang 83)

**Câu 51:** Đoạn thơ trên được trích từ tập thơ nào?

**A.** Đường lên Châu Thuận.

**B.** Vang bóng một thời

**C.** Nắng trong vườn

**D.** Mây đầu ô

**Câu 52:** Cụm từ “quân xanh màu lá” trong câu “quân xanh màu lá dữ oai hùm” nhằm chỉ điều gì?

**A.** Người lính bị sốt rét gương mặt xanh xao như màu lá cây.

**B.** Hình ảnh đoàn quân với trang phục đặc trưng của người lính.

**C.** Hình ảnh màu xanh là ẩn dụ cho niềm tin và tinh thần chiến đấu của những người lính Tây Tiến.

**D.** Thể hiện mối liên hệ giữa những người lính và rừng núi trong kháng chiến.

**Câu 53:** Hình ảnh con sông Mã được xuất hiện trong đoạn thơ trên có mối liên hệ như thế nào với hình ảnh con sông Mã xuất hiện ở khổ thơ đầu?

**A.** Nghệ thuật đầu cuối tương ứng

**B.** Nghệ thuật ẩn dụ

**C.** Nhấn mạnh hình tượng con sông Mã

**D.** Điệp cấu trúc

**Câu 54:** Câu thơ nào nói đến vẻ đẹp hào hoa của người lính Tây Tiến?

**A.** Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc/ Quân xanh màu lá dữ oai hùm

**B.** Mắt trừng gửi mộng qua biên giới/ Đêm mơ Hà Nội dáng Kiều thơm

**C.** Rải rác biên cương mồ viễn xứ/ Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

**D.** Áo bào thay chiếu anh về đất/ Sông Mã gầm lên khúc độc hành

**Câu 55:** Phong cách ngôn ngữ nào được sử dụng trong văn bản trên?

**A.** Báo chí

**B.** Chính luận

**C.** Nghệ thuật

**D.** Sinh hoạt

**(ID: 392033):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 56 đến 60:*

*Đất* nước gian lao chưa bao giờ bình yên

*Bão* thổi chưa ngừng trong những vành tang trắng



*Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng*

*Biển một bên và em một bên*

(Trích *Thơ tình người lính biển*, Trần Đăng Khoa)

**Câu 56:** Nêu ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ?

- A. Tự sự.                      B. Biểu cảm.                      C. Miêu tả.                      D. Nghị luận.

**Câu 57:** Tìm những biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ?

- A. Liệt kê, hoán dụ, nhân hóa                      B. Hoán dụ, ẩn dụ, nói quá  
C. Điệp từ, nhân hóa, ẩn dụ                      D. Điệp từ, hoán dụ, liệt kê

**Câu 58:** Nêu nội dung chính của đoạn thơ?

- A. Tình yêu của người lính biển  
B. Những gian lao của người lính  
C. Tình cảm gia đình của người lính biển  
D. Những vất vả, gian lao, anh hùng của người lính biển và những tình cảm đẹp trong trái tim của họ

**Câu 59:** Anh chị hiểu thế nào về câu thơ “*Biển một bên và em một bên*”

- A. Người lính đang đứng giữa cô gái và biển.  
B. Tình cảm đôi lứa hòa quyện với tình cảm đất nước của người lính biển.  
C. Người lính đang băn khoăn không biết chọn biển hay chọn “em”  
D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

**Câu 60:** Từ “*vành tang trắng*” trong câu thơ thứ hai ẩn dụ cho điều gì?

- A. Những mất mát, đau thương của đất nước khi trải qua những cuộc xâm lăng.  
B. Nỗi đau của những gia đình mất người thân trong những cuộc chiến tranh phi nghĩa.  
C. Những mất mát của nhân dân trước sự ra đi của đồng bào.  
D. Tất cả các đáp án trên.

**(ID: 400215): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 61 đến 65:**

Chúng ta ai cũng khao khát thành công. Tuy nhiên, mỗi người định nghĩa thành công theo cách riêng. Có người gắn thành công với sự giàu có về tiền bạc, quyền lực, tài cao học rộng; có người lại cho rằng một gia đình êm ấm, con cái nên người là thành công... Chung quy lại, có thể nói thành công là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.

Nhưng nếu suy ngẫm kĩ, chúng ta sẽ nhận ra rằng thật ra, câu hỏi quan trọng không phải là “Thành công là gì?” mà là “Thành công để làm gì?”. Tại sao chúng ta lại khao khát thành công? Suy cho cùng, điều chúng ta muốn không phải bản thân ta thành công mà là cảm giác mãn nguyện và dễ chịu mà thành công đem lại, khi chúng ta đạt được mục tiêu của mình. Chúng ta nghĩ rằng đó chính là hạnh phúc. Nói cách khác, đích cuối cùng mà chúng ta nhắm tới là hạnh phúc, còn thành công chỉ là phương tiện.

Quan niệm cho rằng thành công sẽ giúp chúng ta hạnh phúc hơn chỉ là sự ngộ nhận, ảo tưởng.

Bạn hãy để hạnh phúc trở thành nền tảng cuộc sống, là khởi nguồn giúp bạn thành công hơn chứ không phải điều ngược lại. Đó chính là “bí quyết” để bạn có một cuộc sống thực sự thành công.

(Theo Lê Minh, <http://songhanhphuc.net>)

**Câu 61:** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?

- A. Miêu tả.                      B. Biểu cảm.                      C. Tự sự.                      D. Nghị luận.

**Câu 62:** Theo tác giả, thành công là gì?

- A. Là có thật nhiều tài sản giá trị.

B. Là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.

C. Là được nhiều người biết đến.

D. Là được sống như mình mong muốn.

**Câu 63:** Theo tác giả, đích cuối cùng mà chúng ta nhắm tới là gì?

A. Hạnh phúc.

B. Tiền bạc.

C. Danh tiếng.

D. Quyền lợi.

**Câu 64:** Xác định biện pháp tu từ trong câu văn sau: “Có người gắn thành công với sự giàu có về tiền bạc, quyền lực, tài cao học rộng; có người lại cho rằng một gia đình êm ấm, con cái nên người là thành công...”

A. So sánh.

B. Nhân hóa.

C. Liệt kê.

D. Ẩn dụ.

**Câu 65:** Thông điệp được rút ra từ đoạn trích?

A. Cần chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức.

B. Chấp nhận thử thách để sống ý nghĩa.

C. Thành công là có được những thứ ta mong muốn.

D. Bí quyết để có cuộc sống thành công thực sự.

**(ID: 399839): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 66 đến 70:**

“Có một chiếc đồng hồ điện ở Versailles, Paris, được làm từ 1746 mà đến nay vẫn tiện dụng và hợp thời, đúng nửa đêm 31/12/1999, nó đã gióng chuông và chuyển con số 1 (đeo đuổi trên hai trăm năm) thành con số 2, kèm theo ba số không. Và, “theo tính toán hiện nay, chiếc đồng hồ này còn tiếp tục báo năm báo tháng báo giờ... nghiêm chỉnh thêm năm trăm năm nữa”.

Sở dĩ người xưa làm được việc đó, vì họ luôn luôn hướng về một cái gì trường tồn. Duy cái điều có người liên hệ thêm “còn ngày nay, người ta chỉ chăm chăm xây dựng một tòa nhà dùng độ 20 năm rồi lại phá ra làm cái mới” thì cần dừng lại kỹ hơn một chút. Nếu người ta nói ở đây là chung cho con người thế kỷ XX thì nói thế là đủ. Một đặc điểm của kiểu tư duy hiện đại là nhanh, hoạt, không tính quá xa, vì biết rằng mọi thứ nhanh chóng lạc hậu. Nhưng cái gì có thể trường tồn được thì họ vẫn làm theo kiểu trường tồn. Chính việc sẵn sàng chấp nhận mọi thay đổi chứng tỏ sự tính xa của họ.

Riêng ở ta, phải nói thêm: trong tình trạng kém phát triển của khoa học và công nghệ một số người cũng thích nói tới hiện đại. Nhưng trong phần lớn trường hợp đó là một sự hiện đại học đòi méo mó, nó hiện ra thành cách nghĩ thiên cận và vụ lợi. Không phải những người tuyên bố “hãy làm đi, đừng nghĩ ngợi gì nhiều, bác bỏ sự nghĩ hoàn toàn. Có điều ở đây, bộ máy suy nghĩ bị đặt trong tình trạng tự phát, người trong cuộc như tự cho phép mình “được đến đâu hay đến đấy” “không cần xem xét và đối chiếu với mục tiêu lâu dài rồi tính toán cho một óc, chỉ cần có những giải pháp tạm thời, cốt đạt được những kết quả rõ rệt ai cũng trông thấy là đủ”. Bấy nhiêu yếu tố gộp lại làm nên sự hấp dẫn đặc biệt của lối suy nghĩ thiên cận, vụ lợi và người ta cứ tự nhiên mà sa vào đó lúc nào không biết”

(Vương Trí Nhàn – *Nhân nào quả ấy*, NXB Phụ nữ, 2005, tr.93 – 94)

**Câu 66:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

A. Miêu tả

B. Biểu cảm

C. Tự sự

D. Nghị luận

**Câu 67:** Theo tác giả bài viết trên, nguyên nhân nào khiến người xưa tạo nên được những sản phẩm giống như cái chiếc đồng hồ ở điện Versailles?

A. Người xưa luôn hướng về sự trường tồn

B. Người xưa luôn hướng về sự tiết kiệm

C. Người xưa luôn hướng về sự nhanh chóng

D. Người xưa luôn hướng về sự linh hoạt

**Câu 68:** Theo tác giả, đâu là đặc điểm của kiểu tư duy hiện đại?

A. Nhanh, hoạt, không tính quá xa

B. Trường tồn, nghĩ đến tương lai dài lâu

C. Máy móc, chỉ chú ý đến lợi ích

D. Nhanh chóng, linh hoạt

**Câu 69:** Tại sao tác giả không tán đồng với một số người “ở ta” khi họ “thích nói tới hiện đại”?

A. Vì sự hiện đại đó chưa đáp ứng được yêu cầu của con người trong xã hội.

B. Vì phần lớn trường hợp đó là một sự hiện đại học đòi méo mó, nó hiện ra thành cách nghĩ thiên cận và vụ lợi.

C. Vì sự hiện đại đó bắt nguồn từ tư duy vụ lợi.

D. Vì sự hiện đại đó không phù hợp với hoàn cảnh của đất nước hiện nay.

**Câu 70:** Thông điệp được rút ra từ đoạn trích?

A. Cần chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức

B. Chấp nhận thử thách để sống ý nghĩa

C. Cần phân biệt thói thiên cận và đầu óc thực tế

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 71 (ID: 477094):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Sống trong các môi trường khác nhau, trải qua quá trình lâu dài, cây xanh đã hình thành một số đặc tính thích nghi.”

A. môi trường

B. quá trình

C. đặc tính

D. thích nghi

**Câu 72 (ID: 477095):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Ý tưởng nghệ thuật không bao giờ là tri thức trù tượng một mình trên cao. Một câu thơ, một trang truyện, một vở kịch, cho đến một bức tranh, một bản đàn, ngay cả khi làm chúng ta rung động trong cảm xúc, có bao giờ để trí óc chúng ta nằm lười yên một chỗ.

A. ý tưởng

B. tri thức

C. rung động

D. trí óc

**Câu 73 (ID: 477096):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Việt Bắc trước hết là một bài thơ trữ tình... Bài thơ là khúc hát ân tình thủy chung réo rắt, đằm thắm bậc nhất, và chính điều đó làm nên sức ngân vang sâu thẳm, lâu bền của bài thơ.”

A. bài thơ trữ tình

B. réo rắt

C. đằm thắm

D. ngân vang

**Câu 74 (ID: 477097):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Gốm thời Lê thừa hưởng những tinh hoa của Gốm thời Lý, Trần. Phát triển được nhiều loại men quý hiếm như: Men ngọc, hoa nâu, men trắng, men xanh... đề tài trang trí rất phong phú mang đậm nét dân gian hơn nét cung đình.

A. phát triển

B. thừa hưởng

C. đề tài

D. cung đình

**Câu 75 (ID: 477098):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Nguyễn Tuân đã sáng tạo ra một con Sông Đà không phải là thiên nhiên vô tri, vô giác, mà là một sinh thể có hoạt động, có tính cách, cá tính, có tâm trạng hần hoi và khá phức tạp. Nó có hai nét tính cách cơ bản song song nhau như tác giả nói – “hung bạo và trữ tình.

A. sáng tạo

B. tính cách

C. sinh thể

D. song song

**Câu 76 (ID: 477099):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. giáo viên

B. giảng viên

C. nghiên cứu

D. nghiên cứu sinh

**Câu 77 (ID: 477100):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. vui vẻ

B. hạnh phúc

C. vui chơi

D. vui tươi

**Câu 78 (ID: 477101):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. kiến thiết

B. xây dựng

C. tu sửa

D. sửa chữa

**Câu 79 (ID: 477102):** Tác giả nào sau đây **KHÔNG** thuộc thời kì văn học sau 1975?

A. Nguyễn Minh Châu

B. Nguyễn Tuân

C. Quang Dũng

D. Lưu Quang Vũ

**Câu 80 (ID: 477103):** Tác phẩm nào sau đây **KHÔNG** có cốt truyện rõ ràng?

A. Hai đứa trẻ

B. Chữ người tử tù

C. Vợ nhặt

D. Vợ chồng A Phủ

**Câu 81 (ID: 477104):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

“Tây Tiến – sự thăng hoa của một tâm hồn \_\_\_\_\_”

- A. yêu đời.                      B. lãng mạn                      C. hào hoa                      D. nhiệt thành

**Câu 82 (ID: 477105):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

“Điều quan trọng hơn hết trong sự nghiệp của những nhà văn vĩ đại ấy lại là cuộc sống, trường đại học chân chính của thiên tài. Họ đã biết đời sống xã hội của thời đại, đã cảm thấy sâu sắc mọi nỗi đau đớn của con người trong thời đại, đã \_\_\_\_\_ tận đáy tâm hồn với những nỗi lo âu, bức bối, tủi hổ và những ước mong tha thiết nhất của loài người.”

- A. ngẫm nghĩ                      B. suy nghĩ                      C. rung động                      D. mừng rỡ

**Câu 83 (ID: 477106):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Tài nguyên động vật tài nguyên chung, có vai trò quyết định tới sự \_\_\_\_\_ bền vững của đất nước chúng ta

- A. ổn định                      B. phát triển                      C. đa dạng                      D. cân bằng

**Câu 84 (ID: 477107):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Nguyễn Khuyến là nhà thơ của thời đại \_\_\_\_\_ sâu sắc về tư tưởng và văn hóa, khi Nho học đã tỏ ra \_\_\_\_\_ trước sự nghiệp cứu nước.

- A. khủng hoảng/bất lực      B. biến chuyển/bất lực      C. Khủng hoảng/thất bại      D. biến chuyển/thất bại

**Câu 85 (ID: 477108):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Cụ ngựa cồ ra đằng sau, uống một hơi \_\_\_\_\_, rồi vừa chép miệng vừa lăn ruột tượng trả tiền. Cụ để ba đồng xu vào tay Liên, xoa đầu chị một cái rồi \_\_\_\_\_ bước ra ngoài.

- A. cạn sạch/chậm rãi      B. hết sạch/lảo đảo      C. cạn sạch/lảo đảo      D. hết sạch/lặng lẽ

**Câu 86 (ID: 477109):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:*

"Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên. Mì trở dậy thổi lửa, ngọn lửa bập bùng sáng lên. Mì trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở. Dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen. Thấy tình cảnh thế, Mì chột nhớ đêm năm trước, A Sử trói Mì, Mì cũng phải trói đứng thế kia. Nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi nó bắt trói đứng người ta đến chết. Nó bắt mình chết cũng thôi. Nó đã bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt về trình ma rồi, chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết. A Phủ... Mì phảng phất nghĩ như vậy..."

(Trích "Vợ chồng A Phủ" – Tô Hoài, SGK Ngữ văn 12 tập 2, NXBGD năm 2014)

Hình ảnh sợi dây trói trong đoạn trích trên có ý nghĩa gì?

- A. Hình ảnh sợi dây trói thể hiện cho sự áp bức bóc lột của cha con thống lý Pá tra  
B. Sợi dây trói là hình ảnh thể hiện sự giam cầm, tù túng.  
C. Sợi dây trói thể hiện chế độ xã hội hà khắc  
D. Hình ảnh sợi dây trói đại diện cho chế độ cường quyền, nam quyền và thần quyền.

**Câu 87 (ID: 477110):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:*

Bà lão khề thờ dài đứng lên, dăm dăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được... Thôi thì bõn phận bà là mẹ, bà đã chẳng lo lắng được cho con... May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông gười bắt chết cũng phải chịu chứ biết thế nào mà lo cho hết được?

(Trích đoạn trích *Vợ nhặt*, Kim Lân, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 2)



Đoạn trích trên thể hiện phẩm chất gì của bà cụ Tứ?

- A. Một người mẹ thương con
- B. Một người đàn bà có tấm lòng bao dung
- C. Một người đàn bà có tinh thần lạc quan
- D. Một người đàn bà có khát vọng sống và niềm tin vào sự đổi đời.

**Câu 88 (ID: 477111): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã đề giữa con sông ta ra đồ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ.

(Trích *Người lái đò Sông Đà* – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Đoạn trích trên nói đến vẻ đẹp nào của con Sông Đà?

- A. Hung bạo
- B. Trữ tình
- C. Độc đáo
- D. Hùng vĩ

**Câu 89 (ID: 477112): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Trống cầm canh ở huyện đánh tung lên một tiếng ngắn, khô khan, không vang động ra xa, rồi chìm ngay vào bóng tối. Người vắng mãi, trên hàng ghế chị Tí mới có hai ba bác phu ngồi uống nước và hút thuốc lào. Nhưng một lát từ phố huyện đi ra, hai ba người cầm đèn lồng lung lay các bóng dài: mấy người làm công ở hiệu khách đi đón bà chủ ở tỉnh về. Bác Siêu nghển cổ nhìn ra phía ga, lên tiếng:

- Đèn ghi đã ra kia rồi.

Liên cũng trông thấy ngọn lửa xanh biếc, sát mặt đất, như ma trôi. Rồi tiếng còi xe lửa ở đâu vang lại, trong đêm khuya kéo dài ra theo gió xa xôi. Liên đánh thức em:

- Dậy đi, An. Tàu đến rồi.

(Trích *Hai đứa trẻ* – Thạch Lam, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Hình ảnh đoàn tàu được nhắc đến trong đoạn trích thể hiện điều gì?

- A. Điều cả phố huyện trông đợi trong một ngày.
- B. Thể hiện cho ước mơ khát vọng của người dân nơi phố huyện nghèo.
- C. Thể hiện sự khác biệt đối với bức tranh phố huyện thường ngày.
- D. Thể hiện sự nghèo đói đã lan ra cả những thành thị.

**Câu 90 (ID: 477113): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

“*Tương tư thức mấy đêm rồi*  
*Biết cho ai hỏi, ai người biết cho*  
*Bao giờ bến mới gặp đò*  
*Hoa khuê các bướm giang hồ gặp nhau*”

(Trích *Tương tư* – Nguyễn Bính, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Câu thơ “*Bao giờ bến mới gặp đò*” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Biện pháp so sánh
- B. Biện pháp hoán dụ
- C. Biện pháp nhân hóa
- D. Biện pháp ẩn dụ

**Câu 91 (ID: 477114): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**



Ông Huân Cao lặng nghĩ một lát rồi mỉm cười: “Về bảo với chủ người, tối nay, lúc nào lính canh về trại nghỉ, thì đem lụa, mực, bút và một bó thuốc xuống đây ta cho chữ. Chữ thì quý thực. Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ. Đòi ta cũng mới viết có hai bộ tứ bình và một bức trung đường cho ba người bạn thân của ta thôi. Ta cảm cái tấm ông biệt nhỡn liên tài của các người. Nào ta có biết đâu một người như thầy Quân đây mà lại có những sở thích cao quý như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”.

(Trích *Chữ người tử tù* – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Câu nói của Huân Cao trong đoạn trích trên đại diện cho phẩm chất gì của ông?

- A. Một người có thiên lương cao đẹp
- B. Một người coi thường cái chết.
- C. Một người biết nhận sai.
- D. Một người coi thường vinh lợi.

**Câu 92 (ID: 477115): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*“Quyện điều quy lâm tầm túc thụ  
Cô vân mạn mạn độ thiên không  
Sơn thôn thiếu nữ ma bao túc  
Bao túc ma hoàn lô dĩ hồng”*

(*Chiều tối* – Hồ Chí Minh, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Cụm từ “ma bao túc” có ý nghĩa gì?

- A. Xay ngô
- B. Làm nông
- C. Bao ngô
- D. Bao gạo

**Câu 93 (ID: 477116): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Sáng hôm sau, đúng 7 giờ thì cất đám. Hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ 18 là Min Đơ và Min Toa đã được thuê giữ trật tự cho đám ma. Giữa lúc không có ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sắp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám thuê thì sung sướng cực điểm, đã trông nom rất hết lòng. Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả. Tại sao Xuân lại không đi đưa? Hay là Xuân khinh mình? Những câu hỏi ấy đã khiến Tuyết đau khổ một cách rất chính đáng, có thể muốn tự tử được. Tìm kiếm khắp mặt trong bọn người đi đưa đám ma cũng không thấy “bạn giai” đâu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng.

(*Hạnh phúc của một tang gia* – Vũ Trọng Phụng, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục, 2007, tr.29)

Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Miêu tả
- B. Thuyết minh
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

**Câu 94 (ID: 477117): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

“Lát lâu sau mẹ lại mới nói tiếp:

- Mong các chú cách mạng thông cảm cho, đám đàn bà hàng chài ở thuyền chúng tôi cần phải có người đàn ông để chèo chống phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng đặng một sắp con, nhà nào cũng trên dưới chục đứa. Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó! - Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mẹ chợt ửng sáng lên như một nụ cười - và lại, ở trên chiếc thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ.”

(Trích *Chiếc thuyền ngoài xa* – Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Đoạn trích trên được kể thông qua lời của ai?

- A. Nhân vật Đẩu
- B. Lời người dẫn chuyện

C. Lời người đàn bà

D. Lời nhân vật Phùng

**Câu 95 (ID: 477118): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

“Sao anh không về chơi thôn Vĩ?  
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên  
Vườn ai mướt quá xanh như ngọc  
Lá trúc che ngang mặt chữ điền”

(Trích *Đây thôn Vĩ Dạ* – Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Dòng nào dưới đây nêu đúng các biện pháp tu từ được sử dụng?

A. Nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ

B. Điệp từ, câu hỏi tu từ, nhân hóa

C. Câu hỏi tu từ, so sánh, điệp từ.

D. So sánh, câu hỏi tu từ, hoán dụ.

**Câu 96 (ID: 477119): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*Xuân đương tới nghĩa là xuân đương qua  
Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già  
Mà xuân hết nghĩa là tôi cũng mất  
Lòng tôi rộng nhưng lượng trời cứ chật  
Không cho dài thời trẻ của nhân gian.*

(*Vội vàng* – Xuân Diệu, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Dòng nào dưới đây nêu đúng nhất nội dung đoạn trích trên:

A. Vẻ đẹp của mùa xuân nơi trần thế

B. Quan niệm mới mẻ về mùa xuân, tuổi trẻ.

C. Ước muốn táo bạo của nhà thơ để níu giữ thời gian, tuổi trẻ.

D. Tình yêu tha thiết của tác giả với cuộc đời nơi trần thế.

**Câu 97 (ID: 477120): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Hắn lắc đầu:

- Không được! Ai cho tao lương thiện? Làm thế nào cho mất được những vết mảnh chai trên mặt này? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không? Chỉ có một cách... biết không! Chỉ có một cách là... cái này biết không?

Hắn rút dao ra xông vào. Bá Kiến ngồi nhồm dẫy, Chí Phèo đã văng dao tới rồi. Bá Kiến chỉ kịp kêu một tiếng. Chí Phèo vừa chém túi bụi vừa kêu làng thật to. Hắn kêu làng, không bao giờ người ta vội đến. Bởi thế khi người ta đến thì hắn cũng đang giẫy dẫy ở giữa bao nhiêu là máu tươi. Mắt hắn trợn ngược. Mồm hắn ngáp ngáp, muốn nói, nhưng không ra tiếng. Ở cổ hắn, thỉnh thoảng máu vẫn còn ứ ra.

(Trích “*Chí Phèo*” – Nam Cao, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Dòng nào dưới đây gọi đúng nhất giọng điệu và thái độ của Chí Phèo khi đối chất với Bá Kiến?

A. Giọng hách dịch

B. Giọng hờn trách

C. Giọng căm phẫn

D. Giọng căm phẫn, tuyệt vọng

**Câu 98 (ID: 477121): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

**Đan Thiềm** (*thất vọng*): - Chỉ tại ông không nghe tôi, dùng dằng mãi. Bây giờ... (*Nói với Ngô Hạch*) Xin tướng quân...

**Ngô Hạch**: Dẫn nó đi, không cho nó nói nhảm nữa, rờm tai (*quân sĩ dẫn nàng ra*)

**Đan Thiềm**: Ông Cả! Đài lớn tan tành! Ông Cả ơi! Xin cùng ông vĩnh biệt! (*Họ kéo nàng ra tàn nhẫn*)

(Trích *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài* – Nguyễn Huy Tưởng, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Trong những câu cuối cùng của mình, Đan Thiềm đã bái biệt Vũ Như Tô và cầu xin cùng ông vĩnh biệt điều gì?

- A. Cùng vĩnh biệt cuộc đời
- B. Cùng vĩnh biệt Cửu Trùng Đài
- C. Cùng vĩnh biệt mộng lớn
- D. Cùng vĩnh biệt nhau

**Câu 99 (ID: 477122):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:*

Rời khỏi kinh thành, sông Hương chếch về hướng chính bắc, ôm lấy đảo Cồn Hến quanh năm mơ màng trong sương khói, đang xa dần thành phố để lưu luyến ra đi giữa màu xanh của tre trúc và của những vườn cau vùng ngoại ô Vĩ Dạ. Và rồi, như sự nhớ lại một điều gì chưa kịp nói, nó đột ngột đổi dòng, rẽ ngoặt sang hướng đông tây để gặp lại thành phố lần cuối ở góc thị trấn Bao Vinh xưa cổ. Đối với Huế, nơi đây chính là chỗ chia tay đôi xa ngoài mười dặm trường đình.

(Trích *Ai đã đặt tên cho dòng sông* – Hoàng Phủ Ngọc Tường, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Vẻ đẹp của con sông Hương được tác giả miêu tả dưới góc nhìn nào?

- A. Góc nhìn địa lý
- B. Góc nhìn lịch sử
- C. Góc nhìn văn hóa
- D. Góc nhìn cổ tích

**Câu 100 (ID: 477123):** *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:*

Việt muốn chạy thật nhanh, thoát khỏi sự vắng lặng này, về với ánh sáng ban ngày, gặp lại anh Tánh, níu chặt lấy các anh mà khóc như thằng Út em vẫn níu chân chị Chiến, nhưng chân tay không nhấc lên được. Bóng đêm vắng lặng và lạnh lẽo bao trùm lấy Việt, kéo theo đến cả con ma cụt đầu vẫn ngồi trên cây xoài mồ côi và thằng chông thụt lưỡi hay nhảy nhót trong những đêm mưa ngoài vòm sông, cái mà Việt vẫn nghe các chị nói hồi ở nhà, Việt nằm thờ đốc...

(Trích đoạn trích *Những đứa con trong một gia đình*, Nguyễn Thi, SGK Ngữ văn lớp 12 tập 2)

Đoạn văn trên nói đến phẩm chất gì của nhân vật Việt?

- A. Người anh hùng gan dạ sẵn sàng chiến đấu.
- B. Chàng thanh niên can đảm với lý tưởng cao đẹp
- C. Chàng thanh niên mới lớn với những nỗi sợ rất trẻ con.
- D. Sự hèn nhát của nhân vật khi phải đối diện với bóng tối.



### PHẦN 3. KHOA HỌC – Lĩnh vực: Khoa học tự nhiên và xã hội

**Câu 101 (ID: 455840):** Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là

- A. phi nghĩa thuộc về các bên tham chiến.
- B. chính nghĩa thuộc về phe Liên minh.
- C. chính nghĩa thuộc về phe Hiệp ước.
- D. chiến tranh đế quốc xâm lược phi nghĩa.

**Câu 102 (ID: 467949):** Nội dung nào không phải là nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Việt Nam (1858 - 1884)?

- A. Triều đình thiếu đường lối chỉ đạo đúng đắn.
- B. Nhân dân thiếu quyết tâm kháng chiến.
- C. Triều đình chỉ chủ trương đàm phán, thương lượng.
- D. Nhân dân không ủng hộ triều đình kháng chiến.

**Câu 103 (ID: 473891):** Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị (tháng 10 năm 1930) là việc xác định

- A. nhiệm vụ cách mạng.
- B. lực lượng cách mạng.
- C. động lực cách mạng.
- D. lãnh đạo cách mạng.

**Câu 104 (ID: 474455):** Việc tách Đảng Cộng sản Đông Dương để thành lập Đảng Mác - Lênin riêng ở mỗi nước Việt Nam, Lào, Campuchia được quyết định tại

- A. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2 - 1951).
- B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5 - 1941).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1 - 1939).
- D. Đại hội đại biểu lần thứ III của Đảng (9 - 1960).

**Câu 105 (ID: 469974):** Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp thừa nhận quyền

- A. tự do.
- B. độc lập.
- C. chủ quyền.
- D. thống nhất.

**Câu 106 (ID: 473490):** Việc ký Hiệp định Sơ Bộ (6/3/1946) tạm hòa với Pháp chứng tỏ:

- A. Chủ trương đúng đắn và kịp thời của Đảng và chính phủ ta.
- B. Sự thoả hiệp của Đảng và Chính phủ ta.
- C. Sự thắng lợi của Pháp trên mặt trận ngoại giao.
- D. Sự suy yếu của lực lượng cách mạng.

**Câu 107 (ID: 459110):** Đại hội lần thứ VII của Quốc tế cộng sản (tháng 7/1935) đã yêu cầu ở mỗi nước thành lập

- A. Ủy ban điều tra tình hình thuộc địa.
- B. mặt trận dân chủ chống phát xít.
- C. mặt trận nhân dân chống phát xít.
- D. mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 108 (ID: 473888):** Yếu tố nào tạo thời cơ khách quan thuận lợi để cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?

- A. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
- C. Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy.
- D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

**(ID: 476144): Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 110:**

Đường lối đổi mới của Đảng được đề ra lần đầu tiên tại Đại hội VI (12 - 1986), được điều chỉnh, bổ sung và phát triển tại Đại hội VII (6 - 1991), Đại hội VIII (6 - 1996), Đại hội IX (4 - 2001).

Đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ, từ kinh tế và chính trị đến tổ chức, tư tưởng, văn hoá. Đổi mới kinh tế phải gắn liền với đổi mới chính trị, nhưng trọng tâm là đổi mới kinh tế.

Về đổi mới kinh tế, Đảng chủ trương xoá bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp, hình thành cơ chế thị trường; xây dựng nền kinh tế quốc dân với cơ cấu nhiều ngành, nghề; nhiều quy mô, trình độ công nghệ phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa; mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.

Về đổi mới chính trị, Đảng chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhà nước của dân, do dân và vì dân; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân; thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, chính sách đối ngoại hoà bình, hữu nghị, hợp tác.

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 208 - 209).

**Câu 109:** Trong đường lối đổi mới của Việt Nam, Đảng chủ trương phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần nhằm

- A. Đẩy mạnh và hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa.
- B. Đẩy lùi và kiểm soát được tình trạng lạm phát.
- C. Tạo ra sức mạnh tổng hợp của nền kinh tế nhiều thành phần.
- D. Tăng cường vai trò của thành phần kinh tế nhà nước và tập thể.

**Câu 110:** Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới ở Việt Nam từ tháng 12 - 1986 phù hợp với xu thế phát triển của thế giới là

- A. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. mở rộng hợp tác đối thoại thỏa hiệp.
- C. thiết lập quan hệ đồng minh với các nước lớn.
- D. tham gia mọi tổ chức khu vực và quốc tế.

**Câu 111 (ID: 408027):** Đại bộ phận lãnh thổ của Liên bang Nga nằm trong vành đai khí hậu

- A. ôn đới.
- B. nhiệt đới.
- C. cận nhiệt.
- D. cận cực.



**Câu 112 (ID: 427839):** Yếu tố vị trí địa lí và lãnh thổ giúp Nhật Bản phát triển mạnh loại hình giao thông vận tải nào sau đây?

- A. Đường ống.                      B. Đường sắt                      C. Đường ô tô.                      D. Đường biển.

**Câu 113 (ID: 454488):** Diện tích đất nông nghiệp nước ta đang giảm dần chủ yếu do

- A. sức ép của dân số, quá trình công nghiệp hóa                      B. diện tích đất hoang đồi trọc tăng lên  
C. chuyển đổi mục đích sản xuất.                      D. hiệu quả từ sản xuất nông nghiệp thấp.

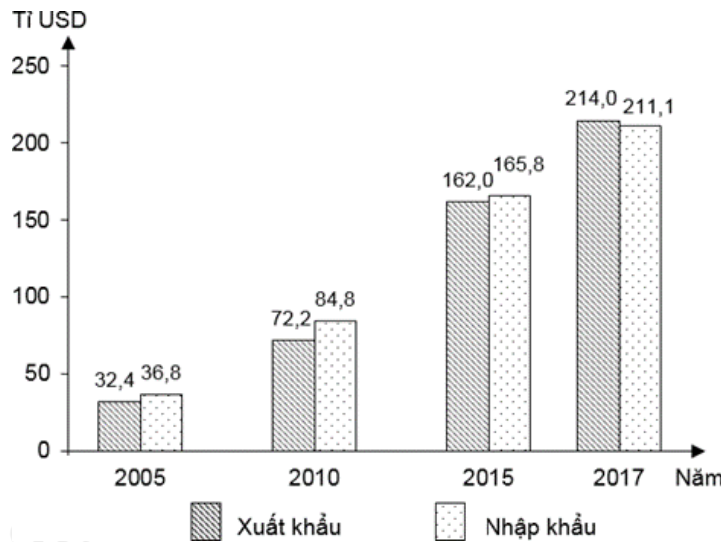
**Câu 114 (ID: 467631):** Đất ở đồng bằng ven biển miền Trung nước ta thường nghèo, nhiều cát do

- A. phần lớn đồng bằng nằm ở chân núi.                      B. nguồn gốc hình thành chủ yếu từ biển  
C. đồng bằng nhỏ, hẹp ngang, bị chia cắt.                      D. mưa nhiều, xói mòn, rửa trôi

**Câu 115 (ID: 463924):** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, hãy xác định tỉnh có diện tích cây công nghiệp lâu năm lớn nhất ở vùng Bắc Trung Bộ?

- A. Thanh Hoá.                      B. Nghệ An.                      C. Quảng Bình.                      D. Quảng Trị.

**Câu 116 (ID: 463913):** Cho biểu đồ:



TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM, GIAI ĐOẠN 2005 - 2017

(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về xuất, nhập khẩu của nước ta giai đoạn 2005 - 2017?

- A. Việt Nam luôn là nước xuất siêu.                      B. Nhập khẩu tăng nhiều hơn xuất khẩu.  
C. Xuất khẩu tăng nhanh hơn nhập khẩu.                      D. Việt Nam luôn là nước nhập siêu.

**Câu 117 (ID: 407527):** Trong những năm qua, sản lượng lương thực của nước ta tăng lên chủ yếu là do

- A. tăng diện tích đất canh tác                      B. đẩy mạnh khai hoang, phục hóa  
C. tăng số lượng lao động trong các ngành trồng lúa                      D. tăng năng suất cây trồng.

**Câu 118 (ID: 427587):** Viễn thông nước ta hiện nay không phải là ngành

- A. có mạng lưới rộng ở khắp nơi                      B. chỉ phục vụ cho doanh nghiệp  
C. phát triển với tốc độ vượt bậc                      D. sử dụng nhiều công nghệ mới

**Câu 119 (ID: 403712):** Việc hình thành cơ cấu kinh tế nông – lâm – ngư nghiệp có ý nghĩa lớn đối với Bắc Trung Bộ góp phần

- A. thu hút đầu tư nước ngoài.  
B. phát triển cơ sở hạ tầng của vùng.  
C. khai thác tài nguyên một cách hợp lí.

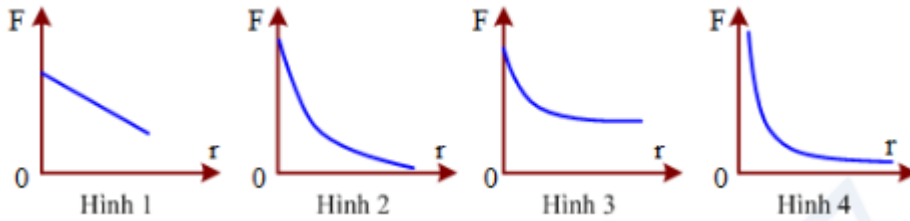


D. tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian.

**Câu 120 (ID: 451071):** Để tăng vai trò trung chuyển và đẩy mạnh giao lưu theo chiều Bắc – Nam, Duyên hải Nam Trung Bộ cần phải thực hiện biện pháp chủ yếu nào sau đây?

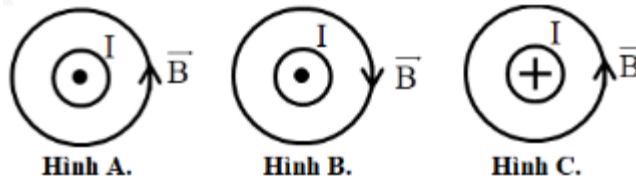
- A. Nâng cấp quốc lộ 1 và đường sắt Bắc – Nam.      B. Đẩy mạnh phát triển các tuyến đường ngang.  
C. Phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.      D. Khôi phục và hiện đại hóa hệ thống sân bay.

**Câu 121 (ID: 476887):** Đồ thị nào trong các đồ thị dưới đây có thể biểu diễn sự phụ thuộc của lực tương tác giữa hai điện tích điểm vào khoảng cách giữa chúng?



- A. Hình 1.      B. Hình 2.      C. Hình 3.      D. Hình 4.

**Câu 122 (ID: 476888):** Trong các hình vẽ sau, hình vẽ nào biểu diễn đúng hướng của đường cảm ứng từ của dòng điện trong dây dẫn thẳng dài vuông góc với mặt phẳng hình vẽ:



- A. Hình A      B. Hình B      C. Hình C      D. Hình B và C

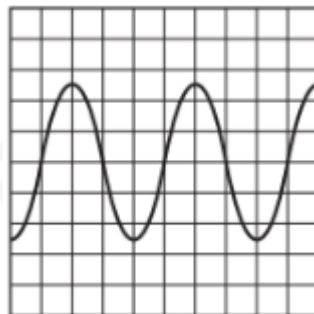
**Câu 123 (ID: 368101):** Một người nhìn thấy con cá ở trong nước. Hỏi muốn đâm trúng con cá thì người đó phải phóng mũi lao vào chỗ nào?

- A. Đúng vào chỗ người đó nhìn thấy con cá.      B. Ở phía trên chỗ người đó nhìn thấy con cá  
C. Ở phía dưới chỗ người đó nhìn thấy con cá      D. Cả A , B, C đều sai.

**Câu 124 (ID: 392534):** Một con lắc đơn dao động với biên độ  $\alpha_0 < \frac{\pi}{2}$ , có mốc thế năng được chọn tại vị trí cân bằng của vật nặng. Gọi độ lớn vận tốc của vật nặng khi động năng bằng thế năng là  $v_1$ , khi độ lớn của lực căng dây treo bằng trọng lực tác động lên vật là  $v_2$ . Tỉ số  $\frac{v_1}{v_2}$  có giá trị nào sau đây?

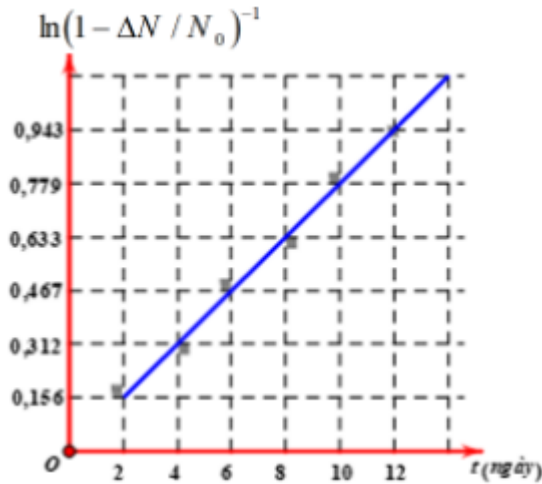
- A.  $\frac{3}{2}$       B.  $\frac{2}{3}$       C.  $\sqrt{\frac{2}{3}}$       D.  $\sqrt{\frac{3}{2}}$

**Câu 125 (ID: 476889):** Một sóng âm thanh được phát hiện bởi một micrô. Đầu ra từ micrô được kết nối với đầu vào Y của máy hiện sóng tia âm cực (CRO). Dấu vết trên CRO được hiển thị trên hình. Cài đặt cơ sở thời gian trên CRO là 0,20ms mỗi lần chia Tần số của sóng âm là bao nhiêu?



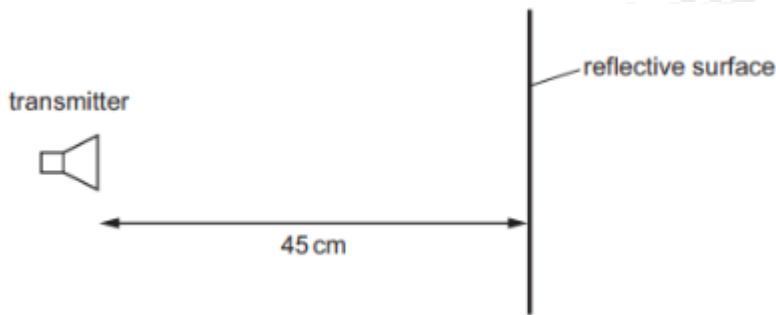
- A. 1000Hz      B. 1250Hz      C. 2000Hz      D. 2500Hz

**Câu 126 (ID: 416481):** Một nhà vật lí hạt nhân làm thí nghiệm xác định chu kỳ bán rã ( $T$ ) của một chất phóng xạ bằng cách dùng máy đếm xung để đo tỉ lệ giữa số hạt bị phân rã ( $\Delta N$ ) và số hạt ban đầu ( $N_0$ ). Dựa vào kết quả thực nghiệm đo được trên hình vẽ, hãy tính  $T$  ?



- A. 138 ngày.      B. 5,6 ngày.      C. 3,8 ngày.      D. 8,9 ngày.

**Câu 127 (ID: 476890):** Một máy phát sóng điện từ đặt cách mặt phản xạ 45cm. Các sóng phát ra có tần số 1,00GHz. Một sóng dừng được tạo ra với một nút tại máy phát và một nút ở bề mặt. Có bao nhiêu bụng sóng trong không gian giữa máy phát và mặt phản xạ?



- A. 1      B. 2      C. 3      D. 4

**Câu 128 (ID: 462944):** Một học sinh làm thí nghiệm đo bước sóng ánh sáng bằng thí nghiệm khe Y-âng. Trong khi tiến hành, học sinh này đo được khoảng cách hai khe sáng là  $1,00 \pm 0,05 (mm)$ ; khoảng cách từ mặt phẳng chứa hai khe đến màn đo được là  $2000 \pm 1,54 (mm)$ ; khoảng cách 10 vân sáng liên tiếp đo được là  $10,80 \pm 0,14 (mm)$ . Sai số tuyệt đối của quá trình đo bước sóng là

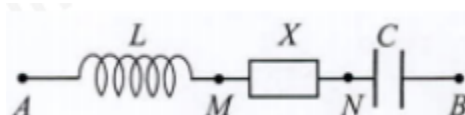
- A.  $\pm 0,034 \mu m$       B.  $\pm 0,039 \mu m$       C.  $\pm 0,26 \mu m$       D.  $\pm 0,019 \mu m$

**Câu 129 (ID: 462464):** Vật liệu chính được sử dụng trong một pin quang điện là

- A. kim loại kiềm.      B. chất cách điện.      C. kim loại nặng.      D. bán dẫn.

**Câu 130 (ID 472973):** Đặt điện áp  $u = U_0 \cos \omega t$  vào hai đầu đoạn mạch AB như hình bên. Trong đó, cuộn cảm thuần có độ tự cảm L; tụ điện có điện dung C; X là đoạn mạch chứa các phần tử có  $R_1, L_1, C_1$  mắc nối tiếp. Biết  $2\omega^2 LC = 1$ , các điện áp hiệu dụng:  $U_{AN} = 120V; U_{MB} = 90V$ , góc lệch pha giữa  $u_{AN}$  và  $u_{MB}$  là  $\frac{5\pi}{12}$ .

Hệ số công suất của X là



**Đáp án:** .....

**Câu 131 (ID: 463201):** Cho hỗn hợp chất rắn gồm  $\text{CaC}_2$ ,  $\text{Al}_4\text{C}_3$ ,  $\text{Ca}$  vào nước dư thu được hỗn hợp X gồm 3 khí (trong đó có 2 khí có cùng số mol). Lấy 8,96 lít hỗn hợp X (đktc) chia làm 2 phần bằng nhau. Phần 1 cho vào dung dịch  $\text{AgNO}_3$  trong  $\text{NH}_3$  (dư), sau phản ứng thu được 24 gam kết tủa. Phần 2 cho qua Ni (đun nóng) thu được hỗn hợp Y. Thể tích  $\text{O}_2$  (đktc) cần dùng để đốt cháy hoàn toàn Y là

- A. 8,96 lít.                      B. 5,60 lít.                      C. 16,80 lít.                      D. 8,40 lít.

**Câu 132 (ID: 276177):** Pha chế 35,8 gam dung dịch  $\text{CuSO}_4$  bão hòa ở  $100^\circ\text{C}$ . Đun nóng dung dịch này cho đến khi có 17,86 gam nước bay hơi, sau đó để nguội đến  $20^\circ\text{C}$ . Tính số gam tinh thể  $\text{CuSO}_4 \cdot 5\text{H}_2\text{O}$  kết tinh. Biết rằng độ tan của  $\text{CuSO}_4$  trong nước ở  $20^\circ\text{C}$  và  $100^\circ\text{C}$  lần lượt là 20,26 gam và 75,4 gam.

- A. 26,25 gam.                      B. 25,00 gam.                      C. 28,75 gam.                      D. 27,35 gam.

**Câu 133 (ID: 94563):** Nung 0,935 gam quặng cromit với chất oxi hóa để oxi hóa toàn bộ crom thành  $\text{CrO}_4^{2-}$ . Hòa tan sản phẩm vào nước, phân hủy hết chất oxi hóa, axit hóa dung dịch bằng  $\text{H}_2\text{SO}_4$  rồi thêm 50,0 ml dung dịch  $\text{FeSO}_4$  0,08M vào. Để chuẩn độ  $\text{FeSO}_4$  dư cần 14,85 ml dung dịch  $\text{KMnO}_4$  0,004M. Hàm lượng crom có trong quặng là

- A. 7,97%.                      B. 6,865%.                      C. 15,9%.                      D. 3,43%.

**Câu 134 (ID: 446270):** Cho a gam hỗn hợp X gồm glyxin, alanin và valin phản ứng với 100 ml dung dịch  $\text{HCl}$  1M thu được dung dịch Y. Để phản ứng hết với các chất trong dung dịch Y cần 380 ml dung dịch  $\text{KOH}$  0,5M. Mặt khác, đốt cháy hoàn toàn a gam hỗn hợp X rồi cho sản phẩm cháy vào bình đựng dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  dư, sau phản ứng khối lượng dung dịch trong bình giảm 43,74 gam. Giá trị của a là

- A. 7,57.                      B. 8,85.                      C. 7,75.                      D. 5,48.

**Câu 135 (ID: 468937):** Tiến hành thí nghiệm theo các bước sau:

Bước 1: Cho vào hai bình cầu mỗi bình khoảng 6 ml metyl axetat.

Bước 2: Thêm khoảng 6 - 8 ml dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  loãng 25% vào bình thứ nhất, khoảng 12 ml dung dịch  $\text{NaOH}$  35% vào bình thứ hai.

Bước 3: Lắc đều cả hai bình, lắp ống sinh hàn rồi đun sôi nhẹ trong khoảng thời gian 5 - 8 phút, sau đó để nguội.

Phát biểu nào sau đây **đúng**?

- A. Ở bước 3, trong hai bình đều xảy ra phản ứng xà phòng hóa.  
B. Ở bước 3, có thể thay đun sôi nhẹ bằng ngâm ống nghiệm trong nước nóng.  
C. Sau bước 2, cả hai bình đều tạo dung dịch đồng nhất.  
D. Ở bước 3, vai trò của ống sinh hàn là tăng tốc độ phản ứng.

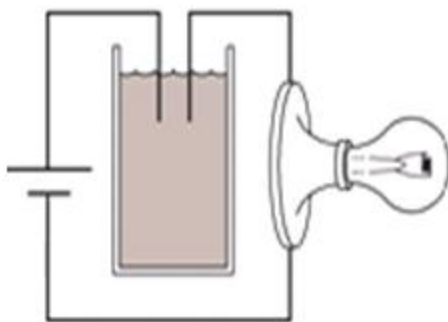
**Câu 136 (ID: 417905):** Polime nào sau đây có chứa nguyên tố nitơ?

- A. Polibutadien.                      B. Poli(vinyl clorua).                      C. Xenlulozơ.                      D. Protein.

**Câu 137 (ID: 429690):** Nhiệt phân hoàn toàn m gam hỗn hợp  $\text{Al}(\text{NO}_3)_3$  và  $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$  thu được 47,3 gam chất rắn Y. Hòa tan Y trong dung dịch  $\text{NaOH}$  thấy có 0,3 mol  $\text{NaOH}$  phản ứng. Khối lượng hỗn hợp muối là

- A. 88,8.                      B. 135,9.                      C. 139,2.                      D. 69,6.

**Câu 138 (ID: 248501):** Tiến hành thí nghiệm như hình vẽ:



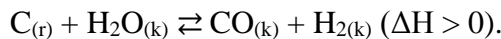
Ban đầu trong cốc chứa nước vôi trong. Sục rất từ từ  $\text{CO}_2$  vào cốc cho tới dư. Hỏi độ sáng của bóng đèn thay đổi như thế nào?

- A. Giảm dần đến tắt rồi lại sáng tăng dần.                      B. Tăng dần rồi giảm dần đến tắt.

C. Tăng dần.

D. Giảm dần đến tắt.

**Câu 139 (ID: 462786):** Cho cân bằng sau:



Yếu tố nào sau đây **không** làm chuyển dịch cân bằng?

A. Tăng lượng hơi nước.

B. Thêm khí  $H_2$  vào.

C. Dùng chất xúc tác.

D. Tăng nhiệt độ.

**Câu 140 (ID: 469231):** Este X hai chức, mạch hở, tạo bởi một ancol no với hai axit cacboxylic no, đơn chức. Este Y ba chức, mạch hở tạo bởi glyxerol với một axit cacboxylic không no, đơn chức (phân tử có hai liên kết  $\pi$ ). Đốt cháy hoàn toàn m gam hỗn hợp E gồm X và Y cần vừa đủ 0,5 mol  $O_2$  thu được 0,45 mol  $CO_2$ . Mặt khác, thủy phân hoàn toàn 0,16 mol E cần vừa đủ 210 ml dung dịch NaOH 2M thu được hai ancol (có cùng số nguyên tử cacbon trong phân tử) và hỗn hợp ba muối, trong đó tổng khối lượng hai muối của hai axit no là a gam. Xác định giá trị của a.

**Đáp án:** .....

**Câu 141 (ID: 429789):** Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về áp suất rễ

A. Tạo lực liên kết giữa các phân tử nước với nhau và với thành mạch gỗ.

B. Tạo động lực đầu dưới đẩy dòng mạch gỗ lên cao.

C. Tạo động lực đầu dưới đẩy dòng mạch rây lên cao.

D. Động lực của dòng mạch rây.

**Câu 142 (ID: 449161):** Chiều hướng tiến hóa về tổ chức thần kinh ở động vật theo trình tự là

A. hệ thần kinh dạng lưới → hệ thần kinh dạng chuỗi hạch → hệ thần kinh dạng ống.

B. hệ thần kinh dạng chuỗi hạch → hệ thần kinh dạng ống → hệ thần kinh dạng lưới.

C. hệ thần kinh dạng lưới → hệ thần kinh dạng ống → hệ thần kinh dạng chuỗi hạch.

D. hệ thần kinh dạng chuỗi hạch → hệ thần kinh dạng lưới → hệ thần kinh dạng ống.

**Câu 143 (ID: 449203):** Trong sản xuất nông nghiệp, khi sử dụng các chất kích thích sinh trưởng nhân tạo, cần phải chú ý nguyên tắc quan trọng nhất để đảm bảo an toàn cho sản phẩm thu hoạch là

A. sử dụng với nồng độ tối thích, không sử dụng trên nông phẩm trực tiếp làm thức ăn.

B. sử dụng phải phù hợp với các điều kiện sinh thái liên quan đến cây trồng.

C. khi sử dụng phải thoả mãn các nhu cầu về nước, phân bón và các điều kiện khác.

D. khi sử dụng cần chú ý đến tính đối kháng và hỗ trợ giữa các chất kích thích.

**Câu 144 (ID: 449194):** Các hình thức sinh sản vô tính ở thực vật đều dựa trên cơ sở của quá trình

A. giảm phân

B. giảm phân và thụ tinh.

C. nguyên phân.

D. nguyên phân và giảm phân.

**Câu 145 (ID: 463350):** Một loài thực vật có bộ NST lưỡng bội  $2n = 28$ . Số NST có trong mỗi tế bào ở thể một của loài này khi đang ở kì sau của nguyên phân là

A. 27.

B. 54.

C. 56.

D. 28.

**Câu 146 (ID: 459502):** Xét gen A có 2 alen là A và a. Một quần thể đang cân bằng di truyền có tần số A = 0,6 thì kiểu gen Aa chiếm tỉ lệ

A. 0,25.

B. 0,36.

C. 0,16.

D. 0,48.

**Câu 147 (ID: 465218):** Hiện tượng con lai hơn hẳn bố mẹ về sinh trưởng, phát triển, năng suất và sức chống chịu được gọi là gì?

A. hiện tượng siêu trội.

B. hiện tượng trội hoàn toàn.

C. hiện tượng ưu thế lai.

D. hiện tượng đột biến trội.

**Câu 148 (ID: 469364):** Theo Đacuyn, nguyên liệu chủ yếu cho chọn lọc tự nhiên là

A. thường biến.

B. đột biến.

C. biến dị cá thể.

D. biến dị tổ hợp.

**Câu 149 (ID: 467572):** Hiện tượng liên rễ ở cây thông nhựa là ví dụ minh họa cho mối quan hệ

A. hỗ trợ cùng loài.

B. cạnh tranh cùng loài.

C. hỗ trợ khác loài.

D. ức chế - cảm nhiễm.

**Câu 150 (ID: 463101):** Cho biết mỗi gen quy định một tính trạng, các gen phân li độc lập, gen trội là trội hoàn toàn và không có đột biến xảy ra. Tính theo lý thuyết, phép lai AaBbDdEe × AaBbDdEe cho đời con có kiểu hình mang 2 tính trạng trội và 2 tính trạng lặn chiếm tỉ lệ

**Đáp án:.....**

-----HẾT-----

**BẢNG ĐÁP ÁN**

1. D	2. D	3. C	4. D	5. C	6. B	7. B	8. D	9. B	10. B
11. C	12. C	13. D	14. D	15. C	16. A	17. A	18. A	19. A	20. C
21. B	22. D	23. B	24. A	25. B	26. C	27. C	28. D	29. C	30. A
31. A	32. A	33. A	34. B	35. A	36. $-\frac{1}{5}$	37. 2	38. 5	39. 180	40. 27
41. 1	42. $-1 \leq m \leq 2$	43. $\frac{937}{12}$	44. 5	45. 2	46. 30	47. 1	48. 4	49. $\frac{2a\sqrt{33}}{11}$	50. 1,50
51. D	52. A	53. A	54. B	55. C	56. B	57. C	58. D	59. B	60. D
61. D	62. B	63. A	64. C	65. D	66. D	67. A	68. A	69. B	70. C
71. C	72. A	73. A	74. B	75. D	76. C	77. C	78. D	79. C	80. A
81. B	82. C	83. B	84. A	85. C	86. D	87. A	88. B	89. B	90. D
91. A	92. A	93. C	94. D	95. C	96. B	97. D	98. C	99. A	100. C
101. D	102. B	103. D	104. A	105. A	106. A	107. C	108. B	109. C	110. A
111. A	112. D	113. A	114. B	115. D	116. C	117. D	118. B	119. D	120. A
121. D	122. A	123. C	124. D	125. B	126. D	127. C	128. B	129. D	130. 0,87
131. D	132. A	133. B	134. B	135. B	136. D	137. B	138. A	139. C	140. 12,36
141. B	142. A	143. A	144. C	145. B	146. D	147. C	148. C	149. A	150. $\frac{27}{128}$